

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2018

Năm 2018, nền kinh tế nước ta có nhiều thuận lợi nhưng cũng đối mặt với một số khó khăn, thách thức; những hạn chế, yếu kém dần được cải thiện nhưng còn chậm so với yêu cầu, diễn biến bất thường về thời tiết, thiên tai, bão lũ sớm hơn thông lệ gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân.

Quán triệt chủ trương, đường lối và chỉ đạo tại các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Thành ủy và Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố về cơ cấu lại nền kinh tế; hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công; cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế... và sự điều hành năng động, kịp thời của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố cùng với sự phấn đấu của các ngành, các cấp và địa phương, sự đồng tình ủng hộ và nỗ lực vươn lên của doanh nghiệp, nhân dân; tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 duy trì đà chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng, tăng trưởng khá trên nhiều ngành, lĩnh vực, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018, cụ thể:

I. Ước khả năng thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2018:

Trong tổng số 13 chỉ tiêu cơ bản, dự kiến có 13/13 chỉ tiêu vượt và đạt 100% KH; bao gồm:

1. Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 7,505% so với năm 2017 (KH tăng 7,5%); trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,077% (KH tăng 0,45 - 0,54%); khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 7,825% (KH tăng 7,86 - 8,43%); khu vực dịch vụ tăng 8,196% (KH tăng 8,37 - 8,71%).

(2) GRDP bình quân đầu người đạt 80,48 triệu đồng, đạt 100% KH.

(3) Cơ cấu kinh tế, tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 8,14% (KH 8,07 - 8,10%), khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 32,70% (KH 32,77 - 32,79%), khu vực dịch vụ chiếm 59,16% (KH 59,13 - 59,14%) trong cơ cấu GRDP.

(4) Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ ước thực hiện 2.070 triệu USD (KH 1.790 triệu USD), vượt 15,64% KH, tăng 13,14% so năm 2017. Kim ngạch nhập khẩu thực hiện 450 triệu USD, vượt 12,5% KH, tăng 5,17% so năm 2017.

(5) Tổng vốn đầu tư trên địa bàn ước thực hiện 56.100 tỷ đồng, vượt 0,18% KH (KH 56.000 tỷ đồng), tăng 2,21% so năm 2017.

(6) Thu - chi ngân sách nhà nước: Tổng thu ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu được giao ước thực hiện 11.150 tỷ đồng, vượt 0,7% dự toán Trung ương và HĐND thành phố giao, trong đó: thu nội địa 10.040 tỷ đồng, đạt 100% dự toán, tăng 6,9%; thu thuế xuất, nhập khẩu 1.110 tỷ đồng, vượt 7,1% dự toán, giảm 40,6% so với năm 2017. - Tổng chi ngân sách địa phương 11.925,8 tỷ đồng, đạt 99,6% dự toán Trung ương giao và đạt 92,8% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 0,5% so năm 2017.

2. Các chỉ tiêu xã hội:

(7) Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Trẻ vào học mẫu giáo 96% (KH 91,5%), bậc tiểu học 100% (KH 100%), bậc trung học cơ sở 94,8% (KH 89,5%), bậc trung học phổ thông 68,12% (KH 68%).

(8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72% (KH 72%).

(9) Giảm tỷ lệ hộ nghèo 1% (KH giảm 1%), tỷ lệ hộ nghèo còn 1,55%.

(10) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 82,5% (KH 82,5%).

(11) Công nhận hoàn thành thêm 06 xã đạt tiêu chí nông thôn mới (KH công nhận 05 xã).

3. Chỉ tiêu môi trường:

(12) Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch đạt 84,7% (KH 84,5%); trong đó, đô thị đạt 90% (KH 90%), nông thôn đạt 74,5% (KH 74%).

(13) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị 91% (KH 91%).

II. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2018:

1. Kinh tế duy trì ổn định, tốc độ tăng trưởng ở mức cao:

GRDP (giá so sánh 2010) ước đạt 61.200,55 tỷ đồng, tốc độ tăng GRDP đạt mức khá cao 7,505% so với năm 2017 (tăng trưởng kinh tế năm 2017 đạt 6,54%); cả ba khu vực kinh tế đều tăng so năm 2017¹.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng khu vực nông - lâm nghiệp và thủy sản, tăng khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ. Khu vực nông nghiệp - thủy sản chiếm 8,14% (KH chiếm 8,10%); khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm tỷ trọng 32,7% (KH 32,77%); khu vực thương mại - dịch vụ chiếm 59,16% GRDP (KH 59,13%).

GRDP bình quân đầu người đạt 80,48 triệu đồng, đạt 100% KH.

2. Các ngành, lĩnh vực phát triển ổn định:

a) Sản xuất công nghiệp: Các doanh nghiệp quan tâm đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh sản phẩm; tập trung đầu tư phát

¹ Khu vực I tăng 2,077%; khu vực II tăng 7,825% và khu vực III tăng 8,196%.

triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp cơ khí, công nghiệp hóa chất, hóa dược...; duy trì tốc độ tăng trưởng cao, chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp ước tăng 8,15% so với năm 2017² (năm 2017 tăng 7,25%); trong đó: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,21%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng 8,47%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý xử lý rác thải tăng 6,01%.

Tình hình cung cấp điện được ổn định; đảm bảo đủ điện cho sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân. Ước năm 2018, sản lượng điện tiêu thụ đạt 2.217,8 triệu kWh, tăng 4,7% so năm 2017; điện tiết kiệm ước đạt 35,46 triệu kWh, giảm 18,9%; tỷ lệ hộ dân có điện ước đạt 99,97%, đạt 100% KH.

b) Thương mại - dịch vụ: Khu vực dịch vụ phát triển khá tốt, một số lĩnh vực có mức tăng khá như: thương mại, tài chính - ngân hàng, công nghệ thông tin, viễn thông, khoa học - công nghệ, y tế, giáo dục, đồng thời thành phố đang thu hút mạnh vào ngành dịch vụ logistic, du lịch,... nâng tỷ trọng đóng góp khu vực dịch vụ chiếm 59,16% tỷ trọng GRDP.

Tình hình giá cả trong năm tương đối ổn định, lượng hàng hóa dồi dào phong phú, đảm bảo nhu cầu sản xuất, mua sắm và tiêu dùng của người dân. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 10 tăng 0,11% so với tháng trước, tăng 2,75% so với tháng 12 năm trước và bình quân tăng 4,5% so với cùng kỳ. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường triển khai chặt chẽ, không xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, găm hàng, tăng giá đột biến; trong năm 2018, tổng số vụ kiểm tra 1.608 vụ, giảm 130 vụ so năm trước; vi phạm 1.410 vụ, tăng 85 vụ; tổng số tiền nộp ngân sách 11,85 tỷ đồng.

Tập trung hiện đại hóa kết cấu hạ tầng thương mại; củng cố, đầu tư phát triển mạng lưới bán buôn, bán lẻ. Công tác xúc tiến thương mại thực hiện khá tốt, mở rộng phạm vi hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu, sản phẩm, tiếp cận và mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu và đẩy mạnh liên kết tiêu thụ nội địa³. Ước tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ thực hiện 120.510,35 tỷ đồng, vượt 2,47% KH, tăng 12,26% so năm 2017.

Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử; khai thác tốt các kênh thông tin, các thị trường xuất khẩu truyền thống đối với mặt hàng chủ lực nên kim ngạch tăng khá so năm 2017; ước cả năm tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ thu ngoại tệ thực hiện 2.070 triệu USD, vượt 15,64% KH, tăng 13,14% so năm 2017; trong đó: xuất khẩu hàng hóa 1.650 triệu USD, vượt 17,02% KH, tăng 14,60%; dịch vụ thu ngoại tệ ước thực hiện 420 triệu USD, vượt 10,53% KH, tăng 7,73%. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện 450 triệu USD, vượt 12,5% KH, tăng 5,17% so năm 2017.

Đầu tư phát triển mạnh du lịch, trình xin chủ trương Chính phủ bổ sung khu du lịch quốc gia du lịch Bến Ninh Kiều vào danh mục các địa điểm tiềm năng phát triển thành du lịch quốc gia. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá, hợp tác, liên kết phát triển du lịch và xây dựng sản phẩm du lịch⁴. Ước năm 2018, đón 8,48 triệu

² Một số ngành công nghiệp có chỉ số tăng cao so năm 2017 như: Sản xuất trang phục tăng 32,96%, công nghiệp sản xuất và chế biến thực phẩm tăng 9,91%; sản xuất đồ uống tăng 8,53%, hóa dược và dược liệu tăng 7,41%, sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất tăng 7,22%; kim loại đúc sẵn tăng 7,05%,...

³ Tổ chức 06 phiên chợ hàng Việt về nông thôn, khu dân cư; mỗi phiên chợ trung bình 30-35 doanh nghiệp và cơ sở sản xuất tham gia, tổng doanh thu các phiên chợ đạt trên 1,2 tỷ đồng. Có 250 doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký tham gia chương trình "Tuần khuyến mại" Cần Thơ năm 2018, tổng giá trị hàng dịch vụ thực hiện khuyến mại hơn 660,5 tỷ đồng (tăng 54 tỷ đồng so năm 2017). Mời doanh nghiệp tham gia 09 sự kiện trong nước và 06 sự kiện nước ngoài,...

⁴ Tổ chức Hội nghị quảng bá, xúc tiến du lịch "Đến Cần Thơ - Đô thị miền sông nước" năm 2018 tại tỉnh Phú Yên và thành phố Đà Nẵng. Tổ chức gian hàng chung quảng bá du lịch Cụm liên kết, hợp tác phát triển du lịch phía Tây ĐBSCL với các tỉnh/thành phố: Hà Nội, Thanh Hóa,

lượt khách đến thành phố, vượt 6% KH, tăng 12,5% so năm 2017; các doanh nghiệp lưu trú đón và phục vụ 2,65 triệu lượt khách lưu trú, vượt 8,5% KH, tăng 21,7% so năm 2017⁵; doanh thu 3.785 tỷ đồng, vượt 8% KH, tăng 30,6% so năm 2017.

Dịch vụ vận tải phát triển đa dạng, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đi lại và giao lưu hàng hóa của nhân dân. Ước cả năm, vận chuyên hàng hóa đạt 12.852,1 ngàn tấn, vượt 11,8% KH, tăng 1,63% so năm 2017; vận chuyên hành khách 31.605,9 ngàn lượt, vượt 34,5% KH, tăng 1,72%⁶.

c) Sản xuất nông nghiệp: Phát triển sản xuất quy mô lớn, hợp tác liên kết theo chuỗi giá trị được nhân rộng⁷; xây dựng 15 vườn cây ăn trái kết hợp phát triển du lịch sinh thái, lợi nhuận cao gấp 1,5 - 2 lần so với chuyên canh cây ăn trái. Đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa và công nghệ sau thu hoạch trong sản xuất, nâng cao phẩm chất, chất lượng nông sản hàng hóa; các quy trình sản xuất tiên tiến, thân thiện với môi trường (VietGAP, Global GAP...) được phổ biến nhân rộng.

Tổng diện tích gieo trồng lúa 237.318 ha, vượt 9,4% KH; sản lượng thu hoạch ước đạt 1,429 triệu tấn⁸, vượt 8,5% KH, tăng 3,1% so năm 2017. Diện tích gieo trồng rau, màu đậu các loại 13.458 ha, vượt 20,2% KH, sản lượng thu hoạch 149.391 tấn, vượt 23,8% KH. Diện tích gieo trồng cây công nghiệp ngắn ngày 441 ha, đạt 9,5% KH, chủ yếu giảm diện tích mè (đạt 9,8% KH, do thời điểm chuẩn bị xuống giống mưa nhiều, nên đất mềm không thể xuống giống cây mè, người dân chuyển sang trồng lúa).

Tăng cường ứng dụng kỹ thuật, liên kết sản xuất theo chuỗi trong chăn nuôi, năng suất và chất lượng đàn gia súc, gia cầm được nâng cao⁹; ước cả năm 2018, đàn bò 5.000 con, đạt 100% KH; đàn heo 130.000 con, đạt 100% KH, đàn gia cầm 2 triệu con, đạt 100% KH; sản lượng thịt hơi các loại đạt 47.500 tấn, vượt 28% KH; sản lượng trứng đạt 90 triệu quả, vượt 0,6% KH. Trong năm, không xảy ra dịch bệnh lở mồm long móng gia súc, bệnh tai xanh ở heo và dịch cúm gia cầm.

Diện tích nuôi thủy sản 9.977 ha, vượt 17,4% KH; tổng sản lượng thủy sản nuôi ước thu hoạch 203.712 tấn, vượt 0,9% KH. Tổng diện tích nuôi thủy sản an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn đạt 228,5 ha.

3. Huy động được nhiều nguồn vốn đầu tư phát triển:

Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước cho đầu tư phát triển; thúc đẩy mối quan hệ hợp tác với Nhật Bản, kêu gọi nhà đầu tư Nhật Bản vào các lĩnh vực: điện tử, công nghệ thông tin, nông nghiệp công nghệ cao,... Tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư

Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình. Khảo sát xây dựng 02 tuyến du lịch đường sông; Bến Ninh Kiều - Chợ nổi Cái Răng - Vườn du lịch Tư Dũng và Bến Ninh Kiều - Chợ nổi Cái Răng - Vườn trái cây Bà Hiệp. Nâng chất các dịch vụ công cộng hiện đại tại quận Ninh Kiều để phát triển du lịch MICE.

⁵ Trong đó có 363.811 lượt khách quốc tế, vượt 3,9% KH, tăng 19,2%; khách trong nước 2.294.929 lượt khách, vượt 9,3% KH, tăng 22,1% so năm 2017. Đón 29.798 lượt khách quốc tế vào thành phố, vượt 6,4% KH, tăng 14,7%; đưa 22.485 lượt khách đi du lịch nước ngoài, vượt 7,1% KH, tăng 16,2%; lưu hành nội địa ước phục vụ 143.131 lượt khách, vượt 2,2% KH, tăng 30,0% so năm 2017.

⁶ Luân chuyên hàng hóa 2.262,5 triệu T.Km, vượt 21,5% KH, tăng 1,48%; luân chuyên hành khách 462,4 triệu HK.Km, vượt 68% KH, tăng 1,37% so năm 2017.

⁷ Sản xuất lúa theo mô hình "Cánh đồng lớn" tiếp tục phát triển; hình thành các vùng sản xuất rau an toàn (diện tích 229 ha tại các quận, huyện), hoa kiểng (08 cơ sở, THT, HTX với diện tích trên 50 ha), cây ăn trái tập trung.

⁸ Lúa Đông Xuân 2017-2018 năng suất đạt 7,20 tấn/ha, sản lượng thu hoạch 593.997 tấn, vượt 0,16% KH; lúa Hè Thu năng suất đạt 5,77 tấn/ha, sản lượng thu hoạch 465.639 ha, vượt 4,0% KH; lúa Thu Đông năng suất đạt 5,19 tấn/ha, sản lượng thu hoạch 369.911 tấn, vượt 33,7% KH.

⁹ Đến nay, đã hình thành 46 trang trại chăn nuôi heo, 22 trang trại chăn nuôi trâu bò, 05 trang trại chăn nuôi gia cầm quy mô lớn.

thành phố Cần Thơ năm 2018, thỏa thuận ký kết hợp tác với 19 nhà đầu tư, đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp đầu tư vào thành phố, với tổng vốn 85.000 tỷ đồng.

Đầu tư xây dựng cơ bản: Tổng vốn đầu tư trên địa bàn ước thực hiện 56.100 tỷ đồng, vượt 0,18% KH, tăng 2,21% so năm 2017, trong đó: nguồn vốn nhà nước 16.604,5 tỷ đồng, đạt 69,3% KH, giảm 30,1% so năm 2017; vốn đầu tư từ nguồn vốn ngoài nhà nước 38.037,5 tỷ đồng, vượt 24,4% KH, tăng 28,1%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 1.458 tỷ đồng, đạt 100% KH, tăng 1,5% so năm 2017. Tiến độ giải ngân vốn ngân sách nhà nước địa phương quản lý đến hết năm ngân sách 2018 (đến 31/01/2019) ước thực hiện 4.943,2 tỷ đồng, đạt 82,5% KH vốn¹⁰.

Hoạt động khu chế xuất và công nghiệp: Các khu chế xuất và công nghiệp thu hút 11 dự án mới với tổng vốn đăng ký 101,7 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn 06 dự án 5,41 triệu USD; thu hồi 02 dự án 3,09 triệu USD; đến nay thành phố có 240 dự án còn hiệu lực¹¹, thuê 399,78 ha đất công nghiệp với tổng vốn đầu tư đăng ký 1.680 triệu USD, vốn đầu tư thực hiện chiếm 59,7% tổng vốn đầu tư đăng ký. Tổng doanh thu các doanh nghiệp đang hoạt động ước thực hiện 1.509 triệu USD, tăng 7% so năm 2017. Tổng số lao động đang làm việc 32.565 lao động, tăng 3.797 lao động so năm 2017.

Đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp: Năm 2018, ước cấp mới đăng ký kinh doanh 1.500 doanh nghiệp các loại hình, tổng vốn đăng ký 7.000 tỷ đồng (tăng 11,4% về số doanh nghiệp và tăng 14,1% số vốn đăng ký so năm 2017); giải thể 155 doanh nghiệp các loại hình, tổng vốn 650 tỷ đồng (giảm 34,9% về số doanh nghiệp và giảm 51,6% về số vốn so với năm trước).

Phát triển kinh tế tập thể: Hoạt động tổ hợp tác, HTX phát triển theo hướng tích cực, chuyển từ sản xuất theo hộ gia đình riêng lẻ sang mô hình hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị có quy mô lớn; trong lĩnh vực thương mại dịch vụ tiêu thụ nông sản, đang hình thành chuỗi liên kết giữa các HTX sản xuất và dịch vụ cung cấp sản phẩm an toàn của các HTX đến với người tiêu dùng. Ước năm 2018, thành lập mới 23 HTX; đến nay toàn thành phố hiện có 277 HTX (trong đó có 01 Liên hiệp HTX), tổng vốn điều lệ 589,7 tỷ đồng với 11.665 thành viên; thành lập mới 64 tổ hợp tác, nâng tổng số có 1.408 tổ hợp tác với 54.800 thành viên.

Thu hút đầu tư trong nước (ngoài khu công nghiệp): Thuận chủ trương cho 06 dự án đầu tư kinh tế - thương mại - du lịch - dịch vụ, diện tích 15,69 ha, tổng mức đầu tư 2.388,8 tỷ đồng; lũy kế đến nay có tổng số 30 dự án đang triển khai trên địa bàn, diện tích 545,1 ha, tổng mức đầu tư 13.662,2 tỷ đồng. Thuận chủ trương cho 04 dự án đầu tư khu dân cư, tái định cư, tổng diện tích 320,1 ha, tổng vốn đầu tư 9.202,9 tỷ đồng; đến nay trên địa bàn thành phố có 80 dự án khu dân cư, tái định cư đang triển khai, diện tích 2.234,9 ha, tổng mức đầu tư 21.320,3 tỷ đồng.

Thu hút đầu tư nước ngoài: Ước năm 2018, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài 06 dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký 10 triệu USD, tăng vốn 01 dự án 30,6 triệu USD. Lũy kế đến cuối năm 2018, thành phố có 81 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký 697,4 triệu USD, vốn thực hiện 481,4 triệu USD. Doanh thu ước

¹⁰ Trong đó: giải ngân vốn cân đối ngân sách địa phương 1.330 tỷ đồng, đạt 98% KH; vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu 320,9 tỷ đồng, đạt 100%; nguồn tiền sử dụng đất 300 tỷ đồng, đạt 100% KH; nguồn vốn ngoài nước (ODA) 854,8 tỷ đồng, đạt 100% KH; vốn trái phiếu Chính phủ 295,4 tỷ đồng, đạt 34,9% KH; nguồn vốn xổ số kiến thiết 1.209 tỷ đồng, đạt 96%,...

¹¹ Trong đó có 218 dự án đang hoạt động, 06 dự án đang xây dựng, 11 dự án chưa xây dựng và 05 dự án đang tạm ngưng hoạt động.

đạt 950 triệu USD. Tiếp nhận từ nguồn viện trợ phi Chính phủ (NGO) 08 dự án với tổng vốn viện trợ 14,25 tỷ đồng; vốn đối ứng 56,44 triệu đồng.

Hoạt động đối ngoại: Ước năm 2018, đón tiếp 417 đoàn với 2.395 lượt khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại thành phố; tổ chức 121 cuộc hội nghị, hội thảo quốc tế, tăng 38 cuộc so năm 2017; cho phép 129 đoàn (tăng 20% so năm 2017) với 265 lượt cán bộ, công chức, viên chức (giảm 36% so năm 2017) đi nước ngoài. Duy trì hoạt động hợp tác quốc tế, thông tin và văn hóa đối ngoại với các nước¹².

4. Tài chính - Ngân hàng:

Triển khai đầy đủ, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thu ngân sách; ước đến cuối năm 2018, tổng thu ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu được giao ước thực hiện 11.150 tỷ đồng, vượt 0,7% dự toán Trung ương và HĐND thành phố giao, **giảm 1% so năm 2017**; trong đó: thu nội địa 10.040 tỷ đồng, đạt 100% dự toán giao, tăng 6,9%; thu thuế xuất, nhập khẩu 1.110 tỷ đồng, vượt 7,1% theo dự toán giao, giảm 40,6% so với năm 2017. Tổng chi ngân sách địa phương **11.925,8 tỷ đồng, đạt 99,6% dự toán Trung ương giao và đạt 92,8% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 0,5% so năm 2017**.

Trên địa bàn có 46 tổ chức tín dụng với 255 địa điểm có giao dịch ngân hàng. Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay ổn định; tăng cường các giải pháp huy động vốn và mở rộng tín dụng, tập trung cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên. Đến cuối tháng 10/2018, tổng vốn huy động ước đạt 70.800 tỷ đồng¹³, tăng 7,33% so với đầu năm, đáp ứng 93,3% nguồn vốn cho vay; tổng dư nợ cho vay nền kinh tế ước đạt 75.900 tỷ đồng, tăng 12,3%. Nợ xấu 1.700 tỷ đồng, chiếm 2,24% tổng dư nợ cho vay.

5. Quy hoạch, quản lý xây dựng, đô thị, đất đai, bảo vệ môi trường từng bước đi vào nề nếp; xây dựng nông thôn mới chuyển biến tích cực:

Rà soát, điều chỉnh đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Cần Thơ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050, đảm bảo phù hợp định hướng quy hoạch xây dựng vùng¹⁴ và quy định của Luật Quy hoạch. Lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 của 5 quận¹⁵; điều chỉnh Quy hoạch chung các thị trấn¹⁶. **Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng, kiểm soát chất lượng công trình xây dựng¹⁷, các chương trình nhà ở, quản lý thị trường bất động sản¹⁸**. Tổng khối lượng rác sinh hoạt được thu gom và xử lý toàn thành phố khoảng 650 tấn/ngày (xử lý đốt khoảng 60%, chôn lấp khoảng 40%); đồng thời đang triển khai các dự án đầu tư

¹² Tiếp và làm việc với Đại sứ các nước Bắc Âu, Tổng Lãnh sự Hà Lan, Hàn Quốc, Đại sứ và Tổng lãnh sự Hoa Kỳ, Thụy Sĩ; tham dự Hội nghị “Gặp gỡ Châu Âu: tổ chức thành công lễ kỷ niệm 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Pháp...”

¹³ Trong đó: Vốn huy động ngắn hạn 44.400 tỷ đồng, chiếm 62,6%; vốn huy động trên 12 tháng 26.400 tỷ đồng, chiếm 37,4%.

¹⁴ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 15/01/2018.

¹⁵ Về nhiệm vụ quy hoạch: Đến nay đã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch 4 quận (Ninh Kiều, Bình Thủy, Ô Môn, Thốt Nốt), đối với quận Cái Răng, dự kiến quý IV/2018 phê duyệt. Về đồ án quy hoạch (4 quận): Đã hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu tư vấn lập Đồ án quy hoạch; dự kiến hoàn thành công tác lập vào quý I/2019.

¹⁶ Cụ thể: Thị trấn Thới Lai, Cờ Đỏ, Vĩnh Thạnh và thị trấn Thạnh An.

¹⁷ Đến nay, cấp hơn 2.900 giấy phép xây dựng; thẩm định 14 dự án xây dựng với tổng mức đầu tư 111,8 tỷ đồng; thẩm định thiết kế và dự toán 160 công trình với tổng giá trị dự toán sau thẩm định 2.134,2 tỷ đồng (trước thẩm định là 2.209,3 tỷ đồng); tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu 116 công trình, xét cấp 437 chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân và 126 chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức.

¹⁸ Phát triển nhà ở xã hội: Có 03 dự án đang triển khai thực hiện quy mô 1.244 căn, đáp ứng nhu cầu chỗ ở cho khoảng 6.587 người; đến nay có 01 dự án đạt khoảng 83% tổng khối lượng dự án; 02 dự án còn lại đang giai đoạn thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư. Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố,...

trong lĩnh vực xử lý chất thải theo hình thức hình xã hội hóa¹⁹. Tuyên truyền, vận động, kiểm tra việc thu gom và phân loại chất thải rắn tại các quận, huyện thí điểm trên địa bàn.

Chính phủ đã phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) của thành phố (Nghị quyết số 52/NQ-CP)²⁰. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của 9 quận, huyện. Thực hiện thu hồi đất của 27 tổ chức với diện tích 15,68 ha; giao đất 45 tổ chức với diện tích 68,96 ha; cho 25 tổ chức thuê đất với diện tích 75,59 ha; cho 04 tổ chức chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 0,39 ha; thẩm định 115 hồ sơ đo đạc với tổng diện tích 298,88 ha. Tập trung triển khai Đề án khai thác quỹ đất giai đoạn 2017 - 2021²¹. Tổ chức bán đấu giá 04 lô nền biệt thự Khu nhà vườn Cồn Khương (quỹ đất thu hồi 5%) diện tích 4.495 m², nộp ngân sách nhà nước 26,7 tỷ đồng. Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án²². Kiểm tra, đôn đốc chủ dự án khu dân cư, khu tái định cư hoàn thành cơ sở hạ tầng để bàn giao 5 - 10% quỹ đất²³.

Kiểm soát ô nhiễm môi trường, tập trung các khu công nghiệp, bệnh viện, cơ sở y tế, các lĩnh vực có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, các khu xử lý chất thải sinh hoạt²⁴... Hoạt động thẩm định và hậu kiểm báo cáo đánh giá tác động môi trường trước và sau khi dự án hoạt động được thực hiện chặt chẽ. Công tác cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản, khai thác sử dụng tài nguyên nước mặt, nước dưới đất và xả nước thải vào nguồn nước được thực hiện đúng quy định pháp luật²⁵. Tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, người dân trong việc chấp hành pháp luật, tích cực bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu²⁶.

Tích cực triển khai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: kiểm tra, đôn đốc các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí chưa đạt và củng cố, nâng chất các tiêu chí đã đạt chuẩn tại các xã còn lại. Ước đến cuối năm 2018, công nhận 06 xã và 1 huyện (Vĩnh Thạnh) đạt chuẩn nông thôn mới, tăng 01 xã so KH; nâng tổng số có 33/36 xã và 2 huyện (Phong Điền và Vĩnh Thạnh) đạt chuẩn nông thôn mới.

6. Hoạt động văn hóa, xã hội được duy trì và có nhiều tiến bộ:

Khoa học và công nghệ thực hiện phù hợp với định hướng đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống²⁷. Hướng dẫn xác lập và

¹⁹ Cụ thể: Đầu tư nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt tại Khu xử lý chất thải rắn tại quận Ô Môn, huyện Cờ Đỏ; đầu tư các lò đốt chất thải rắn sinh hoạt tại bãi rác hiện hữu của quận Thốt Nốt; dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Thới Lai, đã đưa vào vận hành thử nghiệm vào ngày 15 tháng 10 năm 2018 và chính thức vào tháng 11 năm 2018 với công suất 400 tấn/ngày.

²⁰ Phân bổ chỉ tiêu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của thành phố UBND 09 quận, huyện làm cơ sở lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo đúng quy định.

²¹ Lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giai đoạn 1 Khu đô thị Võ Văn Kiệt - diện tích 35 ha; kết quả: đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ khoảng 98 tỷ đồng, đạt tỷ lệ giải ngân 98%.

²² Cụ thể: Khu Đô thị mới Võ Văn Kiệt (đoạn từ Rạch Sao đến Rạch Mương Khai), xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu Biệt thự tại Cồn Ấu, dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và Tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (đường và cầu Trần Hoàng Na, đường nối CMT8 (QL91) - đường tỉnh 918),...

²³ Lũy kế thu hồi và quản lý 10% (5%) quỹ đất đến nay là 20 dự án, diện tích 11,01 ha, tương ứng số lượng nền là 702 lô nền.

²⁴ Đã tổ chức 02 cuộc thanh tra hành chính và 20 cuộc thanh tra chuyên ngành về công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước đối với 46 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất; đã phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 09 trường hợp với số tiền 1,071 tỷ đồng.

²⁵ Trong 10 tháng/2018, gia hạn 02 giấy phép khai thác khoáng sản; 57 giấy phép khai thác nước dưới đất (với tổng lưu lượng khai thác 19.927 m³ /ngày đêm); 04 giấy phép khai thác nước mặt (Tổng lưu lượng khai thác 25.500 m³ /ngày đêm) và 14 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (Tổng lưu lượng xả thải 1.676 m³ /ngày đêm)... Tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động khai thác cát trên sông Hậu.

²⁶ Hướng ứng Ngày Nước Thế giới, Giờ Trái đất, Ngày Đất ngập nước, Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học; tổ chức hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới 5/6 chủ đề năm 2018 "Giải quyết chất thải nhựa và ni lông".

²⁷ Ước năm 2018, ký hợp đồng thực hiện 10 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nghiệm thu 10 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, 80% nhiệm vụ khoa học và công nghệ được chuyển giao ứng dụng, đạt 100% chỉ tiêu giao.

bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ cho 200 trường hợp; cấp mới 161 văn bằng bảo hộ, vượt 33,3% KH. Dịch vụ kỹ thuật tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng ngày càng được mở rộng, đáp ứng hầu hết chỉ tiêu phục vụ doanh nghiệp, cung ứng dịch vụ kỹ thuật cao cho các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), miền Đông Nam Bộ và Tây Nguyên²⁸. Phối hợp tổ chức sự kiện Hội nghị Triển khai hoạt động trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ quốc tế và Hội nghị trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN toàn quốc năm 2018; trong sự kiện đã tổ chức khai trương và chính thức đưa vào hoạt động Điểm kết nối cung cầu công nghệ vùng ĐBSCL tại thành phố Cần Thơ, sẽ hỗ trợ hiệu quả cho doanh nghiệp vùng ĐBSCL thực hiện đổi mới công nghệ, kết nối các nhà khoa học với doanh nghiệp đưa nhanh kết quả, sản phẩm khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hình thành 02 mạng lưới liên kết: Hệ sinh thái Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ và Mạng lưới Vườn ươm ĐBSCL.

Thông tin và Truyền thông, hạ tầng kỹ thuật ứng dụng duy trì hoạt động an toàn, từng bước được nâng cao. Hoàn thành việc triển khai mở rộng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của thành phố đến UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn, đạt 100% KH; nâng tổng số điểm cầu hệ thống hội nghị truyền hình của thành phố lên 132 điểm cầu. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhà nước, chính quyền điện tử; dịch vụ công trực tuyến được cung cấp cho công dân, tổ chức và doanh nghiệp với mức độ 3 là 492 dịch vụ, đạt 100% KH, tăng 184 dịch vụ so năm trước; mức độ 4 là 242 dịch vụ, vượt 18% KH, tăng 48 dịch vụ. Dịch vụ bưu chính, viễn thông phát triển đa dạng, nâng cao chất lượng, có 196 điểm phục vụ bưu chính, vượt 6,5% KH, tăng 12 điểm so năm 2017, có 27/36 xã có điểm bưu điện văn hóa xã; 293 điểm cung cấp dịch vụ viễn thông²⁹; đã lắp đặt 74 điểm wifi công cộng với 333 đầu phát, từng bước đáp ứng yêu cầu công tác thông tin, tuyên truyền. Duy trì tỷ lệ phủ sóng chương trình phát thanh - truyền hình, tỷ lệ mạng truyền hình trả tiền đến trung tâm xã, phường, thị trấn đạt 100% KH.

Giáo dục và Đào tạo đảm bảo chất lượng và nâng cao; tỷ lệ xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 97,09%, tăng 0,28% so với năm 2017; tỷ lệ học sinh lớp 12 đỗ vào các trường đại học, cao đẳng đạt 50,24%; trong năm học, có 1.578 học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi cấp thành phố và quốc gia; trong dịp khai giảng năm học mới, có 04 công trình xây dựng mới được đưa vào sử dụng³⁰; mua sắm sách và trang thiết bị phục vụ công tác dạy học, quản lý năm học 2018 - 2019 với tổng kinh phí trên 64 tỷ đồng. Tỷ lệ học sinh trên địa bàn trúng tuyển lớp 1 đạt 97,84%; lớp 6 đạt 99,6%; tổng số thí sinh trúng tuyển vào lớp 10 (các trường công lập, ngoài công lập và GDTX) là 12.674 học sinh, tỷ lệ 95,41%. Ước năm 2018, công nhận 25/23 trường đạt chuẩn quốc gia, vượt 8,7% KH; nâng tổng số có 306/461 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 66,4%.

Mạng lưới y tế được kiện toàn, nâng cao chất lượng, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận các dịch vụ y tế; chủ động triển khai có hiệu quả các biện

²⁸ Ước năm 2018, phân tích thử nghiệm khoảng 13.500 mẫu các loại với hơn 60.000 chỉ tiêu; số phương tiện đo được kiểm định 21.000 thiết bị các loại, hiệu chuẩn 7.500 thiết bị các loại.

²⁹ Mật độ thuê bao điện thoại đạt 122,18 thuê bao/100 dân; mật độ thuê bao Internet đạt 41,03 thuê bao/100 dân; mật độ thuê bao Internet băng rộng 14,59 thuê bao/100 dân.

³⁰ Trường THCS&THPT Trần Ngọc Hoàng (Khu hiệu bộ và 06 phòng học), THPT Trần Đại Nghĩa (Các phòng thí nghiệm thực hành), THPT Phan Ngọc Hiền (Khu hiệu bộ, các phòng chức năng, thí nghiệm thực hành), THCS&THPT Trường Xuân (Khu hiệu bộ và các phòng chức năng, thí nghiệm thực hành)

pháp phòng, chống dịch bệnh, không có dịch lớn xảy ra³¹; hiện có 85/85 trạm y tế đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã; tiếp tục triển khai thí điểm mô hình bác sỹ gia đình kèm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân tại 27 trạm y tế trên 9 quận huyện; tỷ lệ bác sỹ/vận dân 14,61 bác sỹ, đạt 100% KH. Thực hiện tốt kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong quá trình khám chữa bệnh; 100% xã phường thị trấn có cán bộ Y học cổ truyền; 100% các bệnh viện đảm bảo việc xử lý chất thải y tế theo quy định; Tỷ lệ dân số tham gia BHYT ước đạt 82,5%, đạt 100% KH. Triển khai thực hiện tích cực các hoạt động phòng chống HIV/AIDS, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình³². Kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm. Thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố.

Giải quyết việc làm, đào tạo nghề, giảm nghèo và các vấn đề xã hội: Ước năm 2018, giải quyết việc làm cho 60.000 lao động, vượt 19,4% KH. Đẩy mạnh xã hội hóa phát triển mạng lưới dạy nghề, chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn; đến nay có 89 cơ sở giáo dục nghề nghiệp³³; khai giảng 141 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đạt 100% KH với 4.896 học viên, đã bế giảng 98 lớp; tuyển mới và đào tạo nghề cho 46.000 lao động, đạt 100% KH; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72%, đạt 100% KH, đào tạo nghề đạt 56,5%. Công tác chăm lo đời sống gia đình người có công với cách mạng chu đáo, kịp thời³⁴, chú trọng công tác bảo trợ xã hội, giảm nghèo, trẻ em và bình đẳng giới³⁵; đã xây dựng và sửa chữa 247 căn nhà tình nghĩa, vượt 280% KH; xây dựng 1.000 căn nhà đại đoàn kết, đạt 100% KH; giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 1,55% tổng số hộ, đạt 100% KH. Duy trì xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

Các hoạt động lễ, hội, văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch triển khai thực hiện đảm bảo cả về hình thức và nội dung. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nếp sống văn hóa - văn minh đô thị được chú trọng, nâng cao chất lượng; ước cả năm 2018, công nhận mới 21 đơn vị đạt danh hiệu “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị” và “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, đạt 100% KH³⁶. Các hoạt động phục vụ tham quan di sản văn hóa phi vật thể, di tích lịch sử - văn hóa, trưng bày, triển lãm, ... thu hút 782.059 lượt khách, vượt 126,7% KH; tổ chức sưu tầm và xác minh 727 hiện vật, vượt 263,5% KH. Hệ thống thư viện và phòng đọc sách phục vụ 2,97 triệu lượt người đọc, vượt 1% KH và 4,95 triệu lượt sách báo. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra các dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo³⁷. Phong trào thể dục thể thao quần chúng phát triển rộng khắp³⁸. Tổ chức 12 giải thể thao quốc gia và quốc tế; tham dự 74 giải thể thao, kết quả đạt 450 huy chương các loại (135 HCV - 145 HCB - 170 HCD), vượt 21,6% KH.

³¹ Bệnh sốt xuất huyết xảy ra 1.117 trường hợp (không có tử vong), giảm 93 trường hợp; tay chân miệng 691 ca, giảm 67 ca,...

³² Duy trì 05 cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; số người nhiễm HIV phát hiện 6.031 người; trong đó tử vong 2.438 người; số người nhiễm HIV còn sống 3.593 người. Duy trì thực hiện việc chẩn đoán sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh,...

³³ Bao gồm: 10 trường cao đẳng, 14 trường trung cấp, 22 trung tâm và 43 cơ sở khác có dạy nghề.

³⁴ Thành phố hiện có 6.828 đối tượng người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi thường xuyên; 50 Mẹ Việt Nam anh hùng hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; tiếp nhận, xét duyệt và giải quyết 141 hồ sơ chính sách.

³⁵ Trợ cấp thường xuyên cho 38.970 đối tượng bảo trợ xã hội ở ngoài cộng đồng với tổng kinh phí 14,5 tỷ đồng. Tổ chức thăm và tặng 1.036 phần quà người cao tuổi nhân Quốc tế người cao tuổi với tổng kinh phí 469,2 triệu đồng. Tiếp tục rà soát việc cấp thẻ BHYT cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn thành phố. Tổ chức Tòa đàm “Quyền của phụ nữ - Giải pháp tăng số lượng nữ tham gia các vị trí lãnh đạo, quản lý”.

³⁶ Năng tổng có 75/85 xã, phường, thị trấn được công nhận danh hiệu trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

³⁷ Tổ chức kiểm tra 510 lượt cơ sở, vi phạm 32 cơ sở, nhắc nhở, chấn chỉnh 346 trường hợp,...

³⁸ Tổ chức 22 giải thể thao cấp thành phố, quốc gia, có 4.623 vận động viên tham gia, thu hút 65.500 lượt người xem; tổ chức lớp phổ cập bơi cho trẻ em tại các quận, huyện..

Các hoạt động, chính sách dân tộc triển khai thực hiện hiệu quả, đặc biệt trong các dịp lễ, tết³⁹. Công tác giảm nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số được các cấp quan tâm thực hiện⁴⁰, tạo sự phấn khởi, tin tưởng vào lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, nâng cao đời sống trong đồng bào dân tộc thiểu số; ước đến cuối năm 2018, tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm từ 2 - 3% (đầu năm 2018 còn 785 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 8,15%). Các hoạt động tôn giáo thực hiện đúng pháp luật, đảm bảo quyền tự do, tín ngưỡng tôn giáo của công dân theo quy định. Triển khai Luật Tín ngưỡng, tôn giáo cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo trên địa bàn thành phố.

7. Công tác thanh tra, tư pháp, phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính (CCHC):

Triển khai 220 cuộc thanh, kiểm tra, vượt 15,8% KH, phát hiện sai phạm 8,4 tỷ đồng (kiến nghị thu hồi 7,79 tỷ đồng, kiến nghị xử lý khác 0,61 tỷ đồng); kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 15 tập thể và 34 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra 01 vụ; ban hành 1.219 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 11,3 tỷ đồng. Tiếp 3.164 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, có 06 lượt đoàn đông người (giảm 01 lượt). Tiếp nhận 2.325 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; qua phân loại và xử lý có 233 đơn thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 220/233 đơn thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 94,4% (trong đó khiếu nại giải quyết 203/208 đơn và tố cáo 17/25 đơn).

Đẩy mạnh cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 49/NQ-TW của Bộ Chính trị; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND thành phố đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, phù hợp tình hình thực tế địa phương. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện thường xuyên và có trọng tâm. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp từng nhóm đối tượng, hướng về cơ sở, nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, lý lịch tư pháp phục vụ tốt hơn nhu cầu của tổ chức, công dân.

Thực hiện thường xuyên, đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định⁴¹. Thực hiện nghiêm túc các Nghị định của Chính phủ về quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách⁴². Phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phê phán các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được 2.332 cuộc, tuyên truyền trên sóng phát thanh được 6.276 cuộc với tổng thời lượng 48.453 phút.

³⁹ Cấp 266 thẻ Bảo hiểm y tế năm 2018 cho các vị có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện chính sách chăm lo cho đồng bào DTTS, nhân dịp Tết Nguyên đán thăm và tặng trên 2.123 phần quà và tổ chức các hoạt động mừng Tết với tổng giá trị 230 triệu đồng; dịp Tết Chool Chnăm Thmây thăm và tặng trên 3.973 phần quà, hỗ trợ cất nhà đại đoàn kết, sửa chữa nhà và các hoạt động chào mừng với tổng kinh phí khoảng 1,25 tỷ đồng; dịp lễ Sene Đonta đã thăm và tặng 544 phần quà với tổng giá trị khoảng 169,6 triệu đồng.

⁴⁰ Vận động tài trợ xây dựng 21 căn nhà cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo tại huyện Cờ Đỏ; tiếp tục vận động thực hiện giai đoạn 2 xây 30 căn cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo tại huyện Cờ Đỏ và 01 cây cầu giao thông nông thôn tại huyện Thới Lai.

⁴¹ Thành phố có 92 cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc phải công khai và đã thực hiện công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập, đạt tỷ lệ 100%; số bản kê khai đã công khai 8.279 bản, đạt tỷ lệ 100%. Chuyển đổi vị trí công tác 259 cán bộ, công chức, viên chức.

⁴² Trường hợp vi phạm của Thanh tra Sở Giao thông Vận tải, theo phân cấp quản lý, thành phố đã xử lý nghiêm túc từng trường hợp người đứng đầu đúng theo quy định.

Công tác CCHC tiếp tục được nâng cao về chất lượng, hiệu quả⁴³, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX) năm 2017 đều nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố có thứ hạng cao nhất. Công tác tổ chức bộ máy, biên chế và tổ chức phi chính phủ; công tác cán bộ, tuyển dụng, sử dụng, quản lý và giải quyết chế độ, chính sách cho công chức, viên chức đúng quy định⁴⁴.

8. Quốc phòng, an ninh tiếp tục được tăng cường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững:

Lực lượng quân sự phối hợp tốt với công an tuần tra, bảo vệ an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị quan trọng. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ thành phố và quận Ninh Kiều năm 2018. Tổ chức giao quân năm 2018 đạt 100% chỉ tiêu; kiểm tra công tác nắm nguồn và xét duyệt nghĩa vụ quân sự lần 1 năm 2019. Sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 765-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo. Xây dựng lực lượng, huấn luyện, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đảm bảo theo kế hoạch.

Đẩy mạnh công tác xây dựng, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; mở nhiều đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông và công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông được đẩy mạnh; chủ động thực hiện phòng ngừa, hạn chế tối đa các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn. Tính đến 15/10/2018, tai nạn giao thông xảy ra 86 vụ⁴⁵, tăng 09 vụ so cùng kỳ; làm chết 89 người, tăng 07 người; bị thương 29 người, giảm 05 người so cùng kỳ.

III. Đánh giá chung

1. Những mặt làm được:

Năm 2018, được sự hỗ trợ của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Thành ủy, giám sát chặt chẽ của HĐND; điều hành năng động, kịp thời của UBND thành phố cùng với sự phấn đấu của các ngành, các cấp và địa phương, đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn, góp phần hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2018, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong cơ cấu lại nền kinh tế; sản xuất công nghiệp, thương mại, xuất khẩu, du lịch, số doanh nghiệp thành lập mới và vốn đăng ký tăng khá cao so năm 2017; sản xuất nông nghiệp đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, vùng sản xuất và sản phẩm gắn liền với đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây

⁴³ Triển khai thực hiện tốt xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh, thành phố; hoàn thành việc tự đánh giá, chấm điểm trên phần mềm; triển khai các hoạt động thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân năm 2018. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Chỉ số CCHC, kiểm tra đột xuất về CCHC và kiểm tra việc thực hiện nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) tại 31 đơn vị (bao gồm: 06 sở, 09 quận, huyện và 16 xã, phường, thị trấn)..

⁴⁴ Kiện toàn và thành lập 31 tổ chức phối hợp liên ngành; quyết định phê duyệt cơ chế tự chủ về tài chính cho 24 đơn vị; quyết định phê duyệt danh sách tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm 2018 đối với 48 trường hợp; xây dựng Kế hoạch thi tuyển chức danh lãnh đạo: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ, Phó Giám đốc Sở Công Thương; tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên chính; ban hành văn bản giải quyết 2.066 trường hợp về chính sách tiền lương, chế độ nghỉ hưu, thôi việc và 215 trường hợp về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức. Phê duyệt danh sách cán bộ lãnh đạo quản lý cấp sở đào tạo sau đại học năm 2018; triển khai các Chương trình học bổng, các khóa đào tạo bồi dưỡng năng lực kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp huyện năm 2018..

⁴⁵ Trong đó: Đường bộ xảy ra 86 vụ, tăng 12 vụ so cùng kỳ; làm chết 89 người, tăng 10 người; bị thương 29 người, giảm 04 người. Đường thủy không xảy ra tai nạn giao thông, giảm 03 vụ, số người chết giảm 03 người, người bị thương giảm 01 người so cùng kỳ.

dựng nông thôn mới, bộ mặt nông thôn ở nhiều nơi được đổi mới, văn minh hơn, hạ tầng thiết yếu được nâng cấp, thu nhập và điều kiện sống của nhân dân được cải thiện và nâng cao. Thu ngân sách nhà nước cơ bản đạt yêu cầu. Quản lý xây dựng, đất đai, môi trường, giáo dục và đào tạo, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, các lĩnh vực lao động, việc làm, an sinh xã hội đạt kết quả tích cực. Kế hoạch phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp triển khai với nhiều hoạt động, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố Cần Thơ và ĐBSCL. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX) năm 2017 đều nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố có thứ hạng cao nhất. Hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao từng bước hoàn thiện, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần cho nhân dân. Thông tin truyền thông đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của thành phố. Ứng dụng công nghệ thông tin, CCHC, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng có chuyển biến tích cực. Công tác quân sự, quốc phòng được tăng cường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

2. Khó khăn, hạn chế:

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế như: Mô hình tăng trưởng chưa thật sự đổi mới, còn phụ thuộc nhiều vào vốn; đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp còn chậm, chưa có dự án đầu tư sản xuất công nghiệp quy mô lớn, công nghệ hiện đại, năng lực cạnh tranh của các sản phẩm công nghiệp còn thấp hơn sản phẩm cùng loại của các nước trong khu vực; khả năng sản xuất - xuất khẩu các mặt hàng có hàm lượng giá trị gia tăng cao, công nghệ cao còn hạn chế. Việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng gặp khó khăn về nguồn lực, nhất là nguồn vốn đầu tư công hạn hẹp so với nhu cầu. Việc ứng dụng công nghệ sản xuất hiện đại để tăng giá trị và năng suất cao trong nông nghiệp còn hạn chế. Thương mại - dịch vụ gia tăng chủ yếu do sức mua, chưa thu hút và là đầu mối trong các giao dịch thị trường cũng như dịch vụ hỗ trợ tốt cho các lĩnh vực kinh doanh khác. Hoạt động logistics chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh, **chưa phát huy trung tâm dịch vụ vùng**. Chất lượng nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế; trình độ chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng của phần lớn người lao động chưa theo kịp tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, chưa đáp ứng yêu cầu của người sử dụng lao động, nhất là các doanh nghiệp sử dụng công nghệ - kỹ thuật hiện đại. Hồ sơ phát sinh đối với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn ít, việc sử dụng phần mềm một cửa điện tử còn hạn chế. Công tác quản lý đất đai ở một số địa phương còn thiếu chặt chẽ, chưa phát huy hết tiềm năng đất đai, làm giảm hiệu quả sử dụng. Trật tự an toàn xã hội, tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. Mục tiêu:

Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì đà tăng trưởng trên cơ sở cải thiện thực chất hơn nữa môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh nền kinh tế gắn với đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực phát triển ở trình độ cao, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, phát triển khoa học và công nghệ, phát huy đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh khởi nghiệp, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và tăng cường năng lực tiếp cận Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đầu tư phát triển nhanh, mạnh hơn và đồng bộ hơn về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã

hội; xây dựng và phát triển đô thị ngày càng văn minh, hiện đại; hoàn thành xây dựng nông thôn mới, tạo chuyển biến rõ nét bộ mặt nông thôn. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường và cải thiện đời sống nhân dân. Đẩy mạnh CCHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Tăng trưởng kinh tế (GRDP) 7,51%; trong đó: nông nghiệp - thủy sản tăng 1,2%; công nghiệp - xây dựng tăng 7,9%; dịch vụ (kể cả thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm) tăng 8,26%.

(2) GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 88,3 triệu đồng, tăng 9,8% so với ước thực hiện năm 2018.

(3) Cơ cấu kinh tế: trong cơ cấu GRDP, tỷ trọng nông nghiệp - thủy sản chiếm 7,72%, công nghiệp - xây dựng chiếm 32,93% và dịch vụ (kể cả thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm) chiếm 59,35%.

(4) Kim ngạch xuất khẩu và doanh thu dịch vụ ngoại tệ 2.200 triệu USD, tăng 8,91% so ước thực hiện năm 2018. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa 480 triệu USD, tăng 6,67% so ước thực hiện năm 2018.

(5) Tổng vốn đầu tư trên địa bàn 56.000 tỷ đồng, giảm 0,18% so ước thực hiện năm 2018.

(6) Tổng thu ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu Trung ương giao 11.251 tỷ đồng, tăng 0,9% so ước thực hiện năm 2018; trong đó, thu nội địa 10.251 tỷ đồng, tăng 2,1% và thu thuế xuất nhập khẩu 1.000 tỷ đồng, giảm 9,9%. Tổng chi ngân sách địa phương 11.506,2 tỷ đồng.

2. Các chỉ tiêu xã hội:

(7) Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Trẻ vào học mẫu giáo 99,1%, bậc tiểu học 100%, bậc trung học cơ sở 95%, bậc trung học phổ thông 69%.

(8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 73,5%.

(9) Giảm tỷ lệ hộ nghèo 0,8%, tỷ lệ hộ nghèo còn 0,75%.

(10) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 86,2%.

(11) Công nhận hoàn thành thêm 03 xã đạt tiêu chí nông thôn mới; hoàn thành chỉ tiêu 36/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới trước 01 năm theo Nghị quyết đề ra.

3. Chỉ tiêu môi trường:

(12) Tỷ lệ hộ dân số được cung cấp nước sạch đạt 85,6%, trong đó: đô thị đạt 91,5%, nông thôn đạt 75%.

(13) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị 92%.

III. Nhiệm vụ và một số giải pháp chủ yếu

Năm 2019 là năm có ý nghĩa “nước rút”, đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020, UBND thành phố yêu cầu tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, cụ thể:

1. Tăng cường ổn định kinh tế, kiểm soát giá cả; tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội:

Triển khai hiệu quả Luật Quy hoạch, rà soát các quy hoạch, lập Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch thành phố, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Hoàn thành công tác rà soát, điều chỉnh Đồ án Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; các đồ án quy hoạch phân khu 05 quận. Tổ chức thẩm định Báo cáo thuyết minh điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) của quận, huyện.

Đẩy nhanh huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng, phục vụ cho phát triển nền kinh tế. Ổn định các cân đối kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tăng cường công tác quản lý thị trường, có biện pháp bình ổn thị trường khi có biến động bất thường. Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định về đầu cơ, tăng giá, chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách và đầu tư công. Tăng cường công tác thu thuế năm 2019, chống thất thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ vào ngân sách nhà nước. Quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng chế độ quy định, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng cơ cấu thu nội địa, chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên; đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và quốc phòng, an ninh theo dự toán HĐND thành phố giao.

Tập trung cho vay các lĩnh vực ưu tiên, khu vực sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khởi sự doanh nghiệp; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo đúng quy định.

2. Quyết liệt thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực theo hướng tăng cường đổi mới, sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế:

a) Tập trung hoàn thành cơ cấu lại ba trọng tâm gồm: cơ cấu lại đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng. Triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án Cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025; quyết liệt thực hiện chủ trương giảm tỷ trọng đầu tư nhà nước, tăng tỷ trọng đầu tư của các thành phần kinh tế khác; chuyển đổi và hình thành cơ cấu đầu tư hợp lý, tập trung vào các ngành, lĩnh vực then chốt, các công trình, dự án trọng điểm, có sức lan tỏa rộng và tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, mở rộng các hình thức đầu tư. Tiếp tục triển khai thực hiện xử lý nợ

xấu theo quy định và các biện pháp phòng ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh, nâng cao chất lượng tín dụng; bảo đảm các Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động an toàn, hiệu quả. Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước; tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình; sắp xếp, chuyển đổi Nông trường Cờ Đỏ, Nông trường Sông Hậu.

b) Thúc đẩy tăng trưởng các ngành, lĩnh vực gắn với phát triển thị trường trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu, đáp ứng yêu cầu thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế:

- Phát triển công nghiệp: Triển khai hiệu quả Đề án tái cơ cấu sản xuất công nghiệp theo hướng hiện đại. Phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất và tận dụng thành quả của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để phát triển các ngành công nghiệp mới có lợi thế; nâng cao sự đóng góp của khoa học và công nghệ vào các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao, có lợi thế cạnh tranh, tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu; từng bước tạo ra những sản phẩm có thương hiệu và có sức cạnh tranh trên thị trường khu vực và thế giới. Tăng cường thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các khu công nghiệp đã hoàn chỉnh hạ tầng, xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp.

- Phát triển các ngành dịch vụ: Đẩy mạnh cơ cấu lại, phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức, công nghệ và giá trị gia tăng cao như: tài chính, ngân hàng, bất động sản, lao động, khoa học công nghệ, y tế,... đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng Trung tâm Logistic hạng II thuộc tiểu vùng kinh tế trọng điểm ĐBSCL tại thành phố Cần Thơ, khai thác có hiệu quả thị trường logistic của thành phố và hỗ trợ lưu thông xuất nhập khẩu hàng hóa, kết nối hệ thống cảng biển, cảng hàng không và mạng lưới giao thông đường bộ của vùng.

Khuyến khích sản xuất, tiêu dùng hàng trong nước, phát triển đồng bộ, hiệu quả hệ thống phân phối, thị trường nội địa. Thực hiện hiệu quả các hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn, khu công nghiệp và khu đô thị. Phát triển bền vững nguồn hàng xuất khẩu. Chú trọng công tác hỗ trợ doanh nghiệp ứng với các biện pháp phòng vệ thương mại. Thực hiện hiệu quả xúc tiến thương mại định hướng xuất khẩu, xúc tiến thương mại thị trường nội địa, chương trình kết nối nhà sản xuất và nhà phân phối; tạo điều kiện cho các đơn vị, doanh nghiệp giới thiệu các sản phẩm của đơn vị đến người tiêu dùng, gỡ gỡ nhà phân phối, tiếp cận và mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu và đẩy mạnh liên kết tiêu thụ nội địa; giải quyết tốt đầu ra các loại sản phẩm. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến các hiệp định thương mại, hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đến cộng đồng doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/TU và Chương trình số 21-CTr/TU của Thành ủy Cần Thơ “Về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”. Tăng cường xúc tiến, quảng bá, hợp tác, tạo đột phá, phát triển du lịch trong nước và quốc tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo môi trường thông thoáng, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển du lịch. Đa dạng các loại hình dịch vụ du lịch, sản phẩm du lịch mới, đưa vào hoạt động và khai thác hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ khách du lịch.

- Phát triển nông nghiệp: Đẩy mạnh thực hiện dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững thành phố Cần Thơ. Chuyển dịch cơ cấu rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày, cây ăn trái, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo hướng tăng năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao. Mở rộng quy mô sản xuất hàng hóa các nông sản chủ lực và sản phẩm ngành nghề nông thôn, vùng sản xuất tập trung hướng mạnh vào xuất khẩu và cung ứng nguyên liệu cho công nghiệp chế biến; thực hiện liên kết chuỗi giá trị từ sản xuất đến thị trường tiêu thụ. Khuyến khích phát triển công nghiệp chế biến sâu, chế biến tinh và ứng dụng công nghệ cao; phát triển công nghiệp phụ trợ phục vụ sản xuất nông nghiệp, phù hợp với điều kiện từng địa phương, từng loại cây trồng, vật nuôi. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, Nghị định số 578/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Tiếp tục thực hiện 3 đột phá trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với Cách mạng công nghiệp lần thứ tư:

a) Vận hành đồng bộ, thông suốt nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế hoạt động bình đẳng theo luật pháp Nhà nước và cơ chế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh CCHC, trong đó chú trọng nâng cao vai trò phối hợp của các cơ quan chức năng trong giải quyết thủ tục đầu tư cho doanh nghiệp; bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

b) Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 27/12/2016 của Thành ủy Cần Thơ về việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực thành phố Cần Thơ đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Triển khai thực hiện Đề án bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Cần Thơ tại Trường Đại học California, Riverside, Hoa Kỳ, giai đoạn 2018 - 2020. Tăng cường các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển nguồn nhân lực gắn với phát triển ứng dụng khoa học, công nghệ. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, yêu cầu hội nhập quốc tế. Các cấp, các ngành có chương trình, kế hoạch hành động, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, nâng cao năng suất lao động, tận dụng tốt cơ hội của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Nâng cao năng lực các phòng thí nghiệm của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Tăng cường liên kết, hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu trong và ngoài nước, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, phát triển khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại, nâng cao năng suất lao động và chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2025.

c) Đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; thân thiện với môi trường, phát triển bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu. Đa dạng hóa các hình thức, kênh đầu tư và mô hình hợp tác, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị; tập trung đầu tư các công trình

lớn, quan trọng, thiết yếu, lan tỏa phát triển giữa các ngành, lĩnh vực, địa phương. Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình lớn, quan trọng đang triển khai sớm đưa vào khai thác, sử dụng như: kè chống sạt lở sông Ô Môn, trường THPT Châu Văn Liêm, trường THCS Đoàn Thị Điểm,... Triển khai thực hiện có hiệu quả pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP). Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh, thành trong vùng tập trung đầu tư cho hệ thống giao thông huyết mạch liên vùng đối với giao thông đường bộ, đường thủy, hàng không và hệ thống các cảng biển theo quy hoạch được duyệt.

Tiếp tục đẩy nhanh thực hiện các dự án, chương trình hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn; xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại; phấn đấu năm 2019, hoàn thành xây dựng 36/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng; phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực của nền kinh tế:

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo. Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, đặt trọng tâm các nội dung cải thiện các chỉ số thành phần xếp hạng thấp, số điểm và thứ hạng môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh CCHC, phấn đấu Cần Thơ được đánh giá là “Nhóm địa phương có chất lượng điều hành tốt”.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khởi nghiệp, mở rộng sản xuất kinh doanh. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, rút ngắn hơn nữa thời gian cấp đăng ký, đa dạng hóa cách thức đăng ký; tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh chuyển lên hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực của nền kinh tế. Hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, hỗ trợ tốt khởi sự doanh nghiệp, thúc đẩy tự do đổi mới sáng tạo gắn với ứng dụng công nghệ thông tin; tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhanh chóng phát triển các công nghệ sản xuất mới.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Doanh nghiệp (sửa đổi), Luật Đầu tư (sửa đổi), Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đặc biệt trong các lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc nhà nước, bảo hiểm xã hội,... tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các lĩnh vực kêu gọi đầu tư của thành phố, ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ “cao, mới, sạch, tiết kiệm”, có cam kết chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực tại chỗ, liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp của thành phố.

5. Phát triển toàn diện các lĩnh vực xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế:

Về khoa học công nghệ: Tập trung nghiên cứu ứng dụng, phát triển các công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thúc đẩy hoạt động thương mại hóa kết quả

nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đặc biệt là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị có tiềm năng xuất khẩu.

Về giáo dục đào tạo: Tập trung đổi mới, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố và hội nhập quốc tế. Tăng cường giáo dục kỹ năng, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với yêu cầu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp tục triển khai Kế hoạch xây dựng trường điển hình đổi mới; thực hiện Đề án phát triển Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng giáo dục, đẩy mạnh tự chủ trong các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; nâng cao tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo.

Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân: Xây dựng, phát triển mô hình và tổ chức hệ thống y tế phù hợp, nhất là y tế cơ sở, tập trung giảm quá tải bệnh viện tuyến trên. Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực y tế, phát triển y học cổ truyền, y tế ngoài công lập với nhiều loại hình cung cấp dịch vụ đa dạng, nâng cao chất lượng trong chẩn đoán và điều trị cho nhân dân địa phương và các tỉnh lân cận. Tiếp tục thực hiện các giải pháp duy trì mức sinh thấp hợp lý, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Triển khai có hiệu quả Đề án bệnh viện vệ tinh tại bệnh viện Ung bướu, bệnh viện Nhi đồng, bệnh viện Huyết học - Truyền máu, bệnh viện Tim mạch.

Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng trong xã hội. Chú trọng giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động. Mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Tập trung nguồn lực triển khai có hiệu quả các chương trình phát triển nhà ở, nhất là các chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, người có công với cách mạng; đẩy mạnh việc phát triển nhà ở xã hội.

Phát triển văn hóa, thể dục thể thao: Nâng cao chất lượng hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn, gắn với phát triển du lịch, nâng cao chất lượng phục vụ khách tham quan tại các khu di tích. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Triển khai thực hiện Đề án đầu tư phát triển Thể thao thành tích cao thành phố Cần Thơ đến năm 2020 và Chương trình phát triển 6 môn thể thao mũi nhọn phân bổ theo từng năm của thành phố Cần Thơ. Hoàn thiện tổ chức bộ máy sự nghiệp thể dục thể thao, nâng cao chất lượng hoạt động có hiệu quả, tạo điều kiện phát triển môn thể thao mới, phát huy thể thao dân tộc, dân gian. Xây dựng kế hoạch đăng cai các giải thể thao quốc gia và quốc tế năm 2019. Chuẩn bị tốt lực lượng tham dự các giải khu vực, quốc gia, quốc tế.

Phát triển thông tin truyền thông: Đẩy mạnh nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm - dịch vụ đa dạng, đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông của thành phố và khu vực ĐBSCL. Triển khai hiệu quả chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích, từng bước nâng cao mức độ phổ cập dịch vụ và giảm khoảng cách phát triển về viễn thông và internet giữa các khu vực thành thị và nông thôn. Nâng cao năng lực quản lý về viễn thông, internet, tần số vô tuyến điện,

hạ tầng kỹ thuật phù hợp với xu hướng phát triển của công nghệ. Khuyến khích đẩy mạnh các nghiên cứu ứng dụng phát triển công nghiệp công nghệ thông tin trong doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, tạo sự đồng thuận xã hội, nhất là trong phát triển kinh tế - xã hội; đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác dân tộc - tôn giáo: Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo, nhất là các chính sách về phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, giảm nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện chính sách bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của các đồng bào dân tộc thiểu số, giải quyết kịp thời các yêu cầu chính đáng về tôn giáo, tín ngưỡng phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:

Tăng cường quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản. Tập trung kiểm soát và khắc phục ô nhiễm môi trường. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, các làng nghề, lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng; giảm thiểu phát thải đối với các doanh nghiệp công nghiệp, đặc biệt là các ngành có nguy cơ ô nhiễm môi trường và phát thải cao. Kiên quyết xử lý các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường; đẩy mạnh phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai. Thúc đẩy huy động mọi nguồn lực, nhất là khu vực tư nhân trong triển khai các hoạt động thực hiện xanh hóa nền kinh tế hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững theo Chương trình Nghị sự 2030, các dự án cấp bách thuộc Chương trình ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh. Nâng cao khả năng phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

7. Đẩy mạnh công tác CCHC; tăng cường công tác tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

Đẩy mạnh CCHC, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ, kiến tạo phát triển. Nâng cao chất lượng dịch vụ công; hiệu quả hoạt động, phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước gắn với công khai, minh bạch, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; đề cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan, cán bộ nhà nước. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử thành phố. Hoàn thành xây dựng cổng dịch vụ công trực tuyến thành phố, thu thập trực tuyến ý kiến đánh giá của công dân, tổ chức và doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước thành phố.

Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo đúng quy định. Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp

luật năm 2015. Thực hiện tốt công tác thẩm định xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật ở địa phương. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến giáo dục pháp luật và hướng về cơ sở, nâng cao chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở. Nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực tư pháp.

Tăng cường công tác thanh tra, tập trung vào những lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực như: quản lý đất đai, tài sản công, đầu tư xây dựng, sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện tốt Luật tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; trách nhiệm của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng; xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng chống tham nhũng để vu khống, tố cáo sai sự thật.

8. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh:

Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Đảm bảo công tác tuyển sinh quân sự, tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu, chất lượng tốt. Tổ chức tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đúng quy định. Giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Tập trung rà soát công tác bảo đảm phòng cháy, chữa cháy, nâng cao ý thức phòng cháy, chữa cháy cho người dân.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019 của UBND thành phố; kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết nghị./.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố và phụ lục các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2018 - Kế hoạch năm 2019)

Nơi nhận:

- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- TT. UBND TP;
- Các Ban thuộc HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Sở, ban ngành, đoàn thể TP;
- UBND quận, huyện;
- VP.UBND TP(2,3);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT. XT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Anh Dũng

